

HỒ SƠ YÊU CẦU

Tên Gói Cung cấp: Sửa chữa tầng 5, tầng 6, tầng 7 phục vụ khách hàng Bảo hiểm Xã Hội gia hạn thời gian thuê mặt bằng

Đại điểm: Tầng 5, tầng 6, tầng 7 tòa nhà Coalimex 33 Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phát hành ngày: 18 / 5 / 2023

Bên mời thầu
GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Thị Thu Trang

Định nghĩa và viết tắt:

Công ty: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Than - Vinacomin

HSYC: Hồ sơ Yêu cầu

HSDX: Hồ sơ Đề xuất

NCC: Nhà Cung cấp

Chương I. CHỈ DẪN NHÀ CUNG CẤP

1. Phạm vi Gói Cung cấp

- 1.1 Công ty mời NCC tham gia báo giá cho Gói Cung cấp nêu tại Mục 1.2 dưới đây, theo các điều khoản nêu tại Yêu cầu Báo Giá này.
- 1.2 Phạm vi Gói Cung cấp: Bảng khối lượng đính kèm
- 1.3 Loại hợp đồng: Trọn gói

2. Tư cách hợp lệ của NCC

- 2.1 NCC là pháp nhân có tư cách hợp lệ nếu:
 - (a) Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật;
 - (b) Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật; và
 - (c) Có đăng ký ngành nghề kinh doanh phù hợp với phạm vi công việc phải thực hiện theo Gói Cung cấp;
- 2.2 NCC là cá nhân có tư cách hợp lệ nếu:
 - (a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định pháp luật của nước mà cá nhân đó là công dân;
 - (b) Có trình độ hoặc chứng chỉ chuyên môn phù hợp theo quy định của pháp luật;
 - (c) Đăng ký hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật; và
 - (d) Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

3. Làm rõ, sửa đổi HSYC

3.1 Làm rõ HSYC

Trong trường hợp cần làm rõ HSYC, NCC phải gửi văn bản đề nghị làm rõ đến Công ty không muộn hơn ngày 19 /5/2023. Khi nhận được đề nghị làm rõ HSYC của NCC, Công ty sẽ có văn bản trả lời gửi cho NCC có yêu cầu làm rõ và tất cả các NCC khác đã mua hoặc nhận HSYC từ Công ty. Trường hợp việc làm rõ dẫn đến phải sửa đổi HSYC, Công ty sẽ tiến hành sửa đổi HSYC theo thủ tục quy định tại Mục 3.2 dưới đây.

3.2 Sửa đổi HSYC

HSYC có thể được sửa đổi theo quyết định duy nhất của Công ty. Công ty sẽ gửi thông báo sửa đổi HSYC đến tất cả các NCC đã nhận HSYC không muộn hơn ngày 22 /5/2023.

Trong trường hợp sửa đổi HSYC, Công ty có thể quyết định gia hạn thời điểm đóng thầu.

4. Chi phí, đồng tiền, ngôn ngữ trong chào hàng

- 4.1 NCC phải chịu mọi chi phí liên quan đến quá trình tham dự chào hàng.
- 4.2 Đồng tiền tham dự chào hàng và đồng tiền thanh toán là đồng tiền Việt Nam.
- 4.3 HSDX và tất cả văn bản và các tài liệu liên quan đến HSDX được trao đổi giữa Công ty và NCC phải được viết bằng tiếng Việt. Các tài liệu và tư liệu bổ trợ trong HSDX có thể được viết bằng ngôn ngữ khác, đồng thời kèm theo bản dịch sang tiếng Việt.

5. Thành phần của HSDX

HSDX bao gồm:

- (1) Thư Chào hàng;
- (2) Hợp đồng Liên danh, trong trường hợp có liên danh giữa các NCC;
- (3) Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của NCC;

6. Giá chào và giảm giá

- 6.1 Giá chào ghi trong Thư Chào hàng bao gồm toàn bộ chi phí để thực hiện Gói Cung cấp (chưa tính giảm giá) theo yêu cầu của HSYC.
- 6.2 Phạm vi công việc mà NCC đề xuất thực hiện phải bao gồm toàn bộ công việc nêu tại Mục 1 trên đây.
- 6.3 Trường hợp NCC có đề xuất giảm giá thì có thể ghi trực tiếp vào Thư Chào hàng hoặc đề xuất riêng trong thư giảm giá. Trường hợp giảm giá, NCC phải nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục. Trường hợp có thư giảm giá thì thư giảm giá có thể để cùng trong HSDX hoặc nộp riêng song phải bảo đảm Công ty nhận được trước thời điểm đóng thầu. Thư giảm giá sẽ được Công ty giữ như một phần của HSDX và được mở đồng thời cùng HSDX của NCC.
- 6.4 Giá chào của NCC phải bao gồm tất cả các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có) áp theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu. Các HSDX mà có giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí sẽ được coi là không hợp lệ và sẽ bị loại.

7. Thời gian có hiệu lực của HSDX

- 7.1 Thời gian có hiệu lực của HSDX là 30 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng thầu. HSDX có thời hạn hiệu lực ngắn hơn thời hạn nêu trên sẽ được coi là không hợp

lệ và không được tiếp tục xem xét, đánh giá.

- 7.2 Trong trường hợp cần thiết trước khi hết thời hạn hiệu lực của HSDX, Công ty có thể đề nghị các NCC gia hạn hiệu lực của HSDX. Việc gia hạn, chấp nhận hoặc không chấp nhận gia hạn phải được thể hiện bằng văn bản. Nếu NCC không chấp nhận việc gia hạn thì HSDX của NCC này không được xem xét tiếp. NCC chấp nhận đề nghị gia hạn không được thay đổi bất kỳ nội dung nào của HSDX.

8. Bảo đảm dự thầu: Không áp dụng

9. Quy cách HSDX

- 9.1 NCC phải chuẩn bị 01 bản gốc và 01 bản chụp. HSDX đồng thời ghi bên ngoài hồ sơ và túi đựng tương ứng là “BẢN GỐC HỒ SƠ ĐỀ XUẤT”, “BẢN CHỤP HỒ SƠ ĐỀ XUẤT”.

- 9.2 Túi đựng HSDX, HSDX sửa đổi, HSDX thay thế của NCC phải được niêm phong và ghi rõ tên Gói Cung cấp, tên NCC, tên Công ty. Công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin trong HSDX của NCC.

- 9.3 NCC phải chịu trách nhiệm về tính thống nhất giữa bản gốc và bản chụp. Trường hợp có sự sai khác giữa bản gốc và bản chụp nhưng không làm thay đổi thứ tự xếp hạng NCC thì căn cứ vào bản gốc để đánh giá. Trường hợp có sự sai khác giữa bản gốc và bản chụp dẫn đến kết quả đánh giá trên bản gốc khác kết quả đánh giá trên bản chụp, làm thay đổi thứ tự xếp hạng NCC thì HSDX của NCC bị loại.

- 9.4 Tất cả các tài liệu của HSDX phải được ký bởi người đại diện theo pháp luật của NCC, hoặc người được người đại diện theo pháp luật của NCC ủy quyền và kèm theo Giấy ủy quyền hợp lệ.

- 9.5 Những chữ được ghi thêm, ghi chèn vào giữa các dòng, những chữ bị tẩy xóa hoặc viết đè lên sẽ chỉ được coi là hợp lệ nếu có chữ ký ở bên cạnh hoặc tại trang đó của người ký Thư Chào hàng.

10. Nộp, rút, thay thế và sửa đổi HSDX

- 10.1 NCC nộp trực tiếp hoặc gửi HSDX theo đường bưu điện tới địa chỉ: Ban Quản lý tòa nhà – Phòng 1003 tòa nhà Coalimex 33 Tràng Thi, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, không muộn hơn 15 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 5 năm 2023. Các HSDX mà Công ty nhận được sau khi hết thời hạn nêu trên sẽ không được xem xét.

- 10.2 Công ty sẽ tiếp nhận HSDX của tất cả NCC nộp HSDX trước thời điểm đóng thầu.

- 10.3 NCC có thể rút lại, thay thế hoặc sửa đổi HSDX trước thời điểm đóng thầu.

11. Mở HSDX

- 11.1 Công ty mở công khai HSDX của các NCC vào lúc 15 giờ 00 ngày 24 tháng 5 năm 2023 tại Ban Quản lý tòa nhà – Phòng 1003 tòa nhà Coalimex 33 Tràng Thi, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. NCC có quyền tham dự buổi mở HSDX. Tuy nhiên ngay cả khi NCC không có mặt tại buổi mở HSDX, việc mở HSDX vẫn được tiến hành.
- 11.2 Các HSDX sẽ được mở lần lượt theo thứ tự chữ cái tên của NCC và theo trình tự sau đây:
- (1) Kiểm tra niêm phong;
 - (2) Mở bản gốc HSDX và đọc rõ thông tin sau: tên NCC, bản gốc, số lượng bản chụp, giá chào ghi trong Thư Chào hàng và bảng tổng hợp giá chào, giá trị giảm giá (nếu có), thời gian có hiệu lực của HSDX, thời gian thực hiện hợp đồng, và các thông tin khác mà Công ty thấy cần thiết;
 - (3) Đại diện của Công ty ký xác nhận vào bản gốc thư chào hàng, giấy ủy quyền, bảng tổng hợp giá chào, thư giảm giá (nếu có).
- 11.3 Công ty sẽ lập biên bản mở HSDX trong đó bao gồm các thông tin quy định tại Mục 11.2 trên đây.

12. Làm rõ HSDX

- 12.1 Sau khi mở thầu, NCC có trách nhiệm làm rõ HSDX theo yêu cầu của Công ty.
- 12.2 NCC có thể gửi tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm của mình đến Công ty trước ngày 25 /5/2023. Công ty có trách nhiệm tiếp nhận những tài liệu làm rõ của NCC để xem xét, đánh giá; các tài liệu làm rõ về tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm được coi như một phần của HSDX.
- 12.3 Việc làm rõ HSDX sẽ không làm thay đổi bản chất của NCC, không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSDX đã nộp và không thay đổi giá chào.

13. Giao lại công việc

- 13.1 Nếu NCC có ý định giao lại một phần Gói Cung cấp cho nhà thầu phụ thực hiện, việc này phải được ghi rõ trong HSDX cùng với thông tin chi tiết về nhà thầu phụ. Công ty có toàn quyền quyết định cho phép hoặc không cho phép giao lại công việc cho nhà thầu phụ. Ngay cả trong trường hợp Công ty cho phép, NCC vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện công việc của nhà thầu phụ và tổng phần việc giao cho nhà thầu phụ không được vượt quá 50% tổng giá trị được NCC chào cho Gói Cung cấp.

14. Đánh giá HSDX và thương thảo hợp đồng

- 14.1 Việc đánh giá HSDX được thực hiện theo quy định tại Chương II – Tiêu chuẩn

đánh giá HSDX. NCC có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi thấp nhất được xếp hạng thứ nhất và được mời thương thảo hợp đồng.

14.2 Các bên sẽ thương thảo hợp đồng trên cơ sở HSDX (bao gồm các tài liệu làm rõ HSDX, nếu có), HSYC và các tài liệu liên quan khác.

14.3 Nội dung thương thảo hợp đồng:

- (1) Thương thảo về những nội dung chưa đủ chi tiết, chưa rõ hoặc chưa thống nhất giữa HSYC và HSDX, về các nội dung chưa đủ rõ ràng hoặc mâu thuẫn với nội dung khác trong HSDX;
- (2) Thương thảo về các sai lệch do NCC phát hiện và đề xuất trong HSDX (nếu có);
- (3) Thương thảo về các vấn đề phát sinh trong quá trình lựa chọn NCC (nếu có) nhằm hoàn thiện các nội dung chi tiết của Gói Cung cấp; và
- (4) Thương thảo về các nội dung cần thiết khác.

14.4 Trên cơ sở kết quả thương thảo, các bên sẽ hoàn thiện dự thảo hợp đồng. Nếu các bên không đạt được thỏa thuận, Công ty sẽ mời NCC tiếp theo thương thảo hợp đồng.

15. Điều kiện trúng thầu

15.1 NCC được xem xét, đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- (1) Có HSDX hợp lệ;
- (2) Có năng lực và kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu quy định tại Mục 2 Chương II – Tiêu chuẩn đánh giá HSDX;
- (3) Các nội dung về kỹ thuật đáp ứng yêu cầu quy định tại Mục 3 Chương II – Tiêu chuẩn đánh giá HSDX;
- (4) Có sai lệch thiếu không quá 10% giá chào;
- (5) Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất; và
- (6) Có giá đề nghị trúng thầu không vượt dự toán Gói Cung cấp được phê duyệt.

16. Thông báo kết quả lựa chọn NCC

Kết quả lựa chọn NCC sẽ được gửi đến tất cả NCC tham dự chào hàng bằng văn bản.

17. Điều kiện ký kết hợp đồng

17.1 Tại thời điểm ký kết hợp đồng, HSDX của NCC được lựa chọn phải còn hiệu lực

và NCC được lựa chọn phải vẫn đáp ứng yêu cầu về năng lực để thực hiện Gói Cung cấp.

18. Thay đổi khối lượng hàng hóa/khối lượng công việc

18.1 Vào thời điểm ký kết hợp đồng, Công ty có quyền tăng hoặc giảm khối lượng hàng hóa và dịch vụ không quá 10% so với khối lượng công việc ban đầu. Đơn giá và các điều khoản khác của HSYC và HSDX sẽ không thay đổi.

19. Bảo đảm thực hiện hợp đồng: Không áp dụng

20. Giải quyết kiến nghị của NCC

20.1 NCC có quyền kiến nghị về kết quả lựa chọn NCC và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng.

20.2 Địa chỉ nhận thư kiến nghị:

Địa chỉ nhận thư kiến nghị: Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Than – Vinacomin, số 47 Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Chương II. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ HSDX

1. Kiểm tra và đánh giá tính hợp lệ của HSDX

1.1 Kiểm tra HSDX:

- (1) Kiểm tra số lượng bản chụp HSDX;
- (2) Kiểm tra các thành phần của HSDX theo yêu cầu tại Mục 5 Chương I – Chỉ dẫn NCC;
- (3) Kiểm tra sự thống nhất nội dung giữa bản gốc và bản chụp để phục vụ quá trình đánh giá chi tiết HSDX.

1.2 Tiêu chí đánh giá tính hợp lệ của HSDX

HSDX của NCC được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây:

- (1) Có bản gốc HSDX;
- (2) Thư Chào hàng được đại diện hợp pháp của NCC ký tên, đóng dấu (nếu có) theo yêu cầu của HSYC. Đối với NCC liên danh, Thư Chào hàng phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu (nếu có) hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký Thư Chào hàng theo phân công trách nhiệm trong thỏa thuận liên danh;
- (3) Thời gian thực hiện hợp đồng ghi trong Thư Chào hàng phải đáp ứng yêu cầu nêu trong HSYC;
- (4) Giá chào ghi trong Thư Chào hàng phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ. Không đề xuất các giá chào khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho Công ty;
- (5) Thời gian có hiệu lực của HSDX đáp ứng yêu cầu nêu tại Mục 7 Chương I – Chỉ dẫn NCC;
- (6) Không có tên trong hai hoặc nhiều HSDX với tư cách là NCC chính (NCC độc lập hoặc thành viên trong liên danh);
- (7) Có thỏa thuận liên danh hợp lệ;
- (8) NCC có tư cách hợp lệ theo quy định tại Mục 2 Chương I – Chỉ dẫn NCC. NCC có HSDX hợp lệ được xem xét, đánh giá tiếp về năng lực, kinh nghiệm.

2. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

- Có đăng ký kinh doanh hợp pháp;
- Có giấy phép hành nghề phù hợp;
- Có số năm hoạt động tối thiểu 01 năm.

3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

- Vật tư sử dụng trong báo giá đáp ứng theo HSYC.

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật. HSDX được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt.

4. Xác định giá chào

Cách xác định giá chào thấp nhất theo các bước sau:

Bước 1: Xác định giá chào;

Bước 2: Sửa lỗi, được thực hiện theo quy định tại ghi chú (1);

Bước 3: Hiệu chỉnh sai lệch, được thực hiện theo quy định tại ghi chú (2);

Bước 4: Xác định giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 5: Xếp hạng NCC. HSDX có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Ghi chú:

(1) Sửa lỗi:

Việc sửa lỗi số học và các lỗi khác được tiến hành theo nguyên tắc sau đây:

a) *Lỗi số học bao gồm những lỗi do thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân, chia không chính xác khi tính toán giá chào. Trường hợp không nhất quán giữa đơn giá và thành tiền thì lấy đơn giá làm cơ sở cho việc sửa lỗi; nếu phát hiện đơn giá có sự sai khác bất thường do lỗi hệ thập phân (10 lần, 100 lần, 1.000 lần) thì thành tiền là cơ sở cho việc sửa lỗi.*

b) *Các lỗi khác:*

- Tại cột thành tiền đã được điền đầy đủ giá trị nhưng không có đơn giá tương ứng thì đơn giá được xác định bổ sung bằng cách chia thành tiền cho số lượng; khi có đơn giá nhưng cột thành tiền bỏ trống thì giá trị cột thành tiền sẽ được xác định bổ sung bằng cách nhân số lượng với đơn giá; nếu một nội dung nào đó có điền đơn giá và giá trị tại cột thành tiền nhưng bỏ trống số lượng thì số lượng bỏ trống được xác định bổ sung bằng cách chia giá trị tại cột thành tiền cho đơn giá của nội dung đó. Trường hợp số lượng được xác định bổ sung nêu trên khác với số lượng nêu trong HSYC thì giá trị sai khác đó là sai lệch về phạm vi cung cấp và được hiệu chỉnh theo quy định tại Bước 3;

- Lỗi nhầm đơn vị tính: sửa lại cho phù hợp với yêu cầu nêu trong HSYC;

- Lỗi nhầm đơn vị: sử dụng dấu ", " (dấu phẩy) thay cho dấu "." (dấu chấm) và ngược

lại thì được sửa lại cho phù hợp theo cách viết của Việt Nam. Khi Công ty cho rằng dấu phẩy hoặc dấu chấm trong đơn giá NCC chào rõ ràng đã bị đặt sai chỗ thì trong trường hợp này thành tiền của hạng mục sẽ có ý nghĩa quyết định và đơn giá sẽ được sửa lại;

- Nếu có sai sót khi cộng các khoản tiền để ra tổng số tiền thì sẽ sửa lại tổng số tiền theo các khoản tiền;

- Nếu có sự khác biệt giữa con số và chữ viết thì lấy chữ viết làm cơ sở pháp lý cho việc sửa lỗi. Nếu chữ viết sai thì lấy con số sau khi sửa lỗi theo quy định tại Mục này làm cơ sở pháp lý.

(2) Hiệu chỉnh sai lệch:

a) Trường hợp có sai lệch về phạm vi cung cấp thì giá trị phân chào thiếu sẽ được cộng thêm vào, giá trị phân chào thừa sẽ được trừ đi theo mức đơn giá tương ứng trong HSDX của NCC có sai lệch;

Trường hợp một hạng mục trong HSDX của NCC có sai lệch không có đơn giá thì lấy đơn giá cao nhất đối với hạng mục này trong số các HSDX của NCC khác vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật để làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch; trường hợp trong HSDX của các NCC vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật không có đơn giá của hạng mục này thì lấy đơn giá trong dự toán được duyệt của Gói Cung cấp làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch;

Trường hợp chỉ có một NCC duy nhất vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật thì tiến hành hiệu chỉnh sai lệch trên cơ sở lấy mức đơn giá tương ứng trong HSDX của NCC này; trường hợp HSDX của NCC không có đơn giá tương ứng thì lấy đơn giá trong dự toán của Gói Cung cấp được duyệt làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch.

b) Trường hợp NCC có thư giảm giá, việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch được thực hiện trên cơ sở giá chào chưa trừ đi giá trị giảm giá. Tỷ lệ phần trăm (%) của sai lệch thiếu được xác định trên cơ sở so với giá chào ghi trong Thư Chào hàng.

BẢNG KHỐI LƯỢNG HỒ SƠ YÊU CẦU

Ngày 18 tháng 05 năm 2023

Hạng mục: Sửa chữa tầng 5, tầng 6, tầng 7 phục vụ khách hàng Bảo hiểm Xã Hội gia hạn thời gian thuê mặt bằng**Địa chỉ: Tòa nhà Coalimex 33 Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội**

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
I	Phần sửa chữa thay thế gạch bị hỏng					
1	Đục bỏ nền gạch vị trí bị nứt, vỡ để sửa chữa thay thế gạch mới gạch 600x600	m2	202,680			
2	Lát lại gạch bằng gạch granit mem mờ 60*60 cm theo màu hiện trạng, vữa XMC mác 75#	m2	202,680			Gạch granit Thạch Bàn hoặc tương đương
3	Thu dọn gạch đục thay thế vận chuyển đến nơi quy định	gói	1,000			
II	Phần sửa chữa thay thế trần bị hỏng					
4	Tháo bỏ các tấm trần bị ố, mùn hỏng,	m2	356,040			
5	Hoàn đổi lắp đặt lại bằng tấm trần cũ để phù hợp mặt bằng trần cho các vị trí tấm trần tháo bỏ giữa các phòng tầng 5-6-7	gói	1,000			
6	Tháo bỏ hệ xương trần cũ để lắp dựng hệ xương trần mới cho phòng tầng 5-6-7	gói	1,000			
7	Lắp đặt trần thả mới kích thước 60*60cm, khung xương, tấm Vĩnh Tường dày 9mm, trắng mịn	m2	380,600			
8	Lắp đặt lại hệ thống báo khói, báo cháy, và các hệ thống liên quan trên trần vào trần thạch cao	gói	1,000			
9	Thu dọn các tấm trần, xương hỏng chuyển đến nơi quy định	gói	1,000			
III	Phần sửa chữa thay thế máng và đèn bị hỏng					
10	Tháo dỡ máng đèn cũ bị hoen ố, giảm độ tán quang ánh sáng, thu dọn về nơi quy định và hoàn đổi máng đèn để đồng bộ cho các phòng khu vực	bộ	48,000			
11	Lắp đặt hệ đèn led Panen âm trần kích thước 60*60cm 36W mới, ánh sáng trắng	bộ	50,000			Thiết bị điện Schneider hoặc tương đương
12	Lắp đặt mới toàn bộ hệ thống dây dẫn điện PVC2x2,5mm luồn trong ống ghe bảo hộ cho hệ thống đèn trần	md	550			Dây Trần Phú hoặc tương đương
13	Lắp đặt ống ghe cứng D20 bảo hộ dây dẫn đi trên trần thạch cao gắn vào trần bê tông	md	550			
14	Thu dọn các máng đèn sắp xếp vào lưu kho và thu dọn chuyển các bóng đèn hỏng đến nơi quy định	gói	1,000			
IV	Phần sửa chữa cửa đi					
15	Sửa chữa đóng lại nẹp chân tường và thay thế một số vị trí nẹp bị hỏng, nẹp MDF kích thước 80x10mm	gói	1,000			
16	Sửa chữa lại toàn bộ cửa đi các tầng gồm căn chỉnh cửa, sửa khoá, nẹp khuôn cửa, sơn sửa cửa...	bộ	61,000			
V	Phần sửa chữa sơn tường - sơn trần					
17	Vệ sinh, thu dọn đồ, thu dọn đinh vít... trên bề mặt tường trước khi sơn - bả	m2	3.076,410			
18	Vệ sinh lại toàn bộ trần trước khi sơn	m2	259,200			

19	Bả sửa lại bề mặt tường các vị trí bị bong tróc do sử dụng làm va chạm ảnh hưởng bề mặt tường trước khi sơn bằng 10% diện tích tường	m2	307,640			
20	Sơn lại tường - trần 1 nước lót - 2 nước màu theo hiện trạng	m2	3.335,610			Sơn Nippon hoặc tương đương
V	Chi phí khác					
21	Biện pháp thi công chống ồn, bụi... , che chắn hàng ngày thi công	gói	1,000			
22	Vệ sinh hàng ngày và vệ sinh tổng thể công nghiệp để bàn giao	gói	1,000			
	TỔNG CỘNG CHI PHÍ TRƯỚC THUẾ					-
	THUẾ VAT 10%					-
	TỔNG CỘNG CHI PHÍ SAU THUẾ					-

Lưu ý yêu cầu:

- Tiến độ thực hiện công việc sửa chữa là 20 ngày;
- Với tính chất đặc thù của Toà nhà là văn phòng thuê hạng A, thời gian thi công và các biện pháp cam kết phải đảm bảo ATLD - VSMT để không ảnh hưởng đến hoạt động của tòa nhà và khách hàng.
- Báo giá có hiệu lực tối thiểu 30 ngày, kể từ ngày nộp báo giá.
- Quý Công ty báo giá cần khảo sát thực tế để báo giá được tính đúng, đủ các chi phí cần thiết.